| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TÁNH LINH**<br>**TỈNH BÌNH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 07/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 13 – 01 – 2023
*"Về việc: Ly hôn"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Hồ Văn Khánh.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lưu Xuân Vĩnh và bà Đinh Thị Nguyệt.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hồng Ngọc Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:*** Bà Dương Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 417/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022, về việc *"Ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị H, sinh năm: 1997; nơi cư trú: nhà số 16/17 đường số 11, khu phố L1, thị trấn L, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

*2. Bị đơn*: Anh Huỳnh Anh T, sinh năm: 1991; nơi cư trú: số nhà 938 đường Trần Hưng Đạo, xóm 3, khu phố L2, thị trấn L, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

*(Các đương sự đều vắng mặt và đã có đơn xin xét xử vắng mặt).*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*[1]. Theo đơn khởi kiện và lời khai, ý kiến đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H, anh Huỳnh Anh T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân thị trấn L, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận vào năm 2020. Vợ chồng chung sống hạnh phúc chỉ được khoảng thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn; do anh T chơi cờ bạc dẫn đến nợ nần, vợ chồng thường xuyên xảy ra gây gỗ, cải nhau, anh T còn đánh chị H nên chị H bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống và vợ chồng

ly thân từ khoảng 01 năm nay, không còn liên lạc hoặc gặp nhau, không còn quan tâm lẫn nhau. Hiện nay chị H cương quyết yêu cầu giải quyết ly hôn.

Về con chung: Chị H, anh T không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra, chị H không có yêu cầu nào khác trong vụ án.

*[2]. Theo lời khai, ý kiến đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, bị đơn anh Huỳnh Anh T trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Anh T, chị Phạm Thị H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân thị trấn L, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận vào năm 2020. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn; do anh T, chị H bất đồng quan điểm, không hợp tính nhau dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra gây gỗ, cải nhau, nhiều lần đánh nhau và đã sống ly thân với nhau từ hơn 01 năm nay, thỉnh thoảng có liên lạc nhưng không còn gặp nhau. Hiện nay anh T đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: anh T với chị H chưa có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh T không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra, anh Tuấn không có yêu cầu gì trong vụ án.

*[3]. Các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án*:

Các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp: 01 bản sao Giấy chứng nhận kết hôn số 179 của Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Ngoài ra, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương thị trấn L về tình trạng hôn nhân của chị H, anh T và lập Biên bản xác minh ngày 25/11/2022.

*[4]. Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh:*

- *Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án, các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Ý kiến đề nghị việc giải quyết vụ án:* Đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị H; Xử cho chị Phạm Thị H được ly hôn với anh Huỳnh Anh T; buộc chị Phạm Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh; sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:*

*[1] Về thủ tục tố tụng:*

Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đều vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định của pháp luật.

*[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Trong vụ án, chỉ có yêu cầu của nguyên đơn chị Phạm Thị H, yêu cầu giải quyết ly hôn; ngoài ra không có yêu cầu nào khác của các đương sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận định quan hệ pháp luật trong vụ án là "Ly hôn" căn cứ theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự là phù hợp.

Tranh chấp dân sự quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; vụ án không có đương sự hoặc tài sản ở nước ngoài hoặc cần phải ủy thác tư pháp; bị đơn có nơi cư trú tại huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

*[3] Về nội dung vụ án:*

*[3.1] Về yêu cầu giải quyết ly hôn của nguyên đơn chị Phạm Thị H, Hội đồng xét xử nhận định:*

Căn cứ vào bản sao Giấy chứng nhận kết hôn số 179 ngày 25/12/2020 của Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận mà nguyên đơn chị Phạm Thị H đã cung cấp; căn cứ lời khai phù hợp, thống nhất của các đương sự; Có đủ cơ sở xác định được: Chị Phạm Thị H, anh Huỳnh Anh T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Do đó, quan hệ hôn nhân giữ chị H, anh T là hợp pháp. Vì vậy, chị H có quyền yêu cầu giải quyết ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trong quá trình tố tụng, các đương sự đều thừa nhận: Quá trình chung sống, vợ chồng chị H, anh T đã xảy ra mâu thuẫn, do không hợp tính nhau, bất đồng quan điểm nhiều vấn đề trong cuộc sống nên thường xuyên xảy ra gây gỗ, cải nhau, nhiều lần đánh nhau, cuộc sống không hạnh phúc và đã sống ly thân từ khoảng hơn 01 năm nay; hiện nay anh T, chị H đều không có nguyện vọng đoàn tụ và thống nhất yêu cầu giải quyết ly hôn. Từ những căn cứ này, có đủ cơ sở xác định được: giữa chị Phạm Thị H và anh Huỳnh Anh T đã xảy ra mâu thuẫn nghiêm trọng, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị H yêu cầu giải quyết ly hôn là có căn cứ, phù hợp với nguyện vọng của các đương sự, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên cần chấp nhận, xử cho chị H được ly hôn với anh T.

*[3.2] Về việc nuôi con:* Chị H và anh T chưa con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

*[3.3] Về tài sản chung, nợ chung:* Các đương sự đều không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét xử, giải quyết trong vụ án này.

*[3.4] Về án phí:* Cần căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Xử buộc chị Phạm Thị H phải án phí ly hôn sơ thẩm, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*[4] Về ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận:* Ý kiến đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh là có căn cứ và phù hợp với quy định của Pháp luật nên cần chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Căn cứ vào:**

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 144, khoản 4 điều 147, các Điều 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**Tuyên xử:**

[1]. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị H: Chị Phạm Thị H được ly hôn với anh Huỳnh Anh T.

[2]. Về án phí: Buộc chị Phạm Thị H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, khấu trừ vào 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0011521 ngày 09/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; sau khi khấu trừ, chị Phạm Thị H đã nộp đủ tiền án phí.

[3]. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự đều được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Tánh Linh;
- Các đương sự;
- CC THADS h.Tánh Linh;
- UBND thị trấn L (thay TB);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Văn Khánh**